

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2013

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2012**

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán tư vấn Rồng Việt tại Báo cáo Kiểm toán số **36.2013/VDAC** ngày 18/3/2013.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty như sau:

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2012

I. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị : triệu đồng

TÀI SẢN	Số đầu năm 2012	Số cuối năm 2012	Tăng/giảm cuối năm so đầu năm	Tỷ lệ % tăng, giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	95.644	116.285	20.641	21,6
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	19.444	25.048	5.604	28,8
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi Tổng công ty CNTP Đồng Nai)	14.500	34.500	20.000	137,9
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	11.955	7.915	-4.040	-33,8
- Phải thu khách hàng	7.368	2.621	-4.747	-64,4
-Trả trước cho người bán	77	165	88	114,3
- Phải thu khác	4.837	5.530	693	14,3
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(327)	(400)	73	22,3
IV Hàng tồn kho	49.700	46.598	-3.102	-6,2
- Hàng tồn kho	55.223	46.598	-8.625	- 15,6
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(5.523)		5.523	- 100,0
V. Tài sản ngắn hạn khác	45	2.223	2.178	4.840,0
- Thuế và các khoản phải thu Nhà nước		2.174	2.174	
-Tài sản ngắn hạn khác (tạm ứng)	45	49	4	8,9
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	65.746	60.916	-4.830	- 7,3
I. Tài sản cố định	36.878	32.991	-3.887	- 10,5
1. Tài sản cố định hữu hình	30.714	25.847	-4.867	- 15,8

- Nguyên giá	68.295	67.671	-624	- 0,9
- Giá trị hao mòn lũy kế	(37.581)	(41.825)	4.244	11,3
2.Tài sản cố định vô hình	4.343	4.192	-151	- 3,5
- Nguyên giá	4.740	4.740	0	
- Giá trị hao mòn lũy kế	(397)	(549)	152	38,3
3.Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.821	2.953	1.132	62,2
II. Đầu tư tài chính dài hạn	18.567	11.250	-7.317	- 39,4
- Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết	18.067	11.250	-6.817	- 37,7
III. Tài sản dài hạn khác	10.300	16.674	6.374	61,9
-Chi phí trả trước dài hạn	10.300	16.674	6.374	61,9
TỔNG TÀI SẢN	161.390	177.201	15.811	9,8
NGUỒN VỐN	Số đầu năm 2012	Số cuối năm 2012		
A. NỢ PHẢI TRẢ	43.299	45.908	2.609	6,0
I. Nợ ngắn hạn	40.080	43.244	3.164	7,9
-Vay và nợ ngắn hạn				
-Phải trả người bán	9.844	13.511	3.667	37,3
-Thuế và phải nộp Nhà nước	10.964		-10.964	- 100
- Phải trả người lao động	5.858	4.990	- 868	- 14,8
- Chi phí phải trả	269		-269	- 100
- Các khoản phải trả khác	9.702	22.067	12.365	127,4
-Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.443	2.676	-767	- 22,3
II.Nợ dài hạn khác	3.219	2.664	-555	17,2
- Vay dài hạn	2.623	2.664	41	1,6
-Dự phòng trợ cấp mất việc làm	596		-596	- 100
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	118.090	131.292	13.202	11,2
I.Vốn chủ sở hữu	118.090	131.292	13.202	11,2
-Vốn đầu tư của chủ sở hữu	45.000	45.000	0	-
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.739	1.739	0	-
-Chênh lệch tỷ giá hối đoái	1	1	0	-
-Quỹ đầu tư phát triển	46.626	65.632	19.006	40,8
-Quỹ dự phòng tài chính	4.500	4.500	0	-
-Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	20.224	14.419	-5.805	- 28,7
II.Nguồn kinh phí và quỹ khác				
TỔNG NGUỒN VỐN	161.390	177.201	15.811	9,8

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

Số TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện 2011	Kế hoạch/ NQ 2012	Thực hiện 2012	% TH 2012/ Kế hoạch	% TH 2012/ 2011
1	Sản lượng hàng hóa tiêu thụ						
	-Heo giống	tấn	791	784	1.192	152,0	150,7
	-Heo thịt	tấn	3.424	2.363	2.938	124,3	85,8
2	Doanh thu	triệu đ	242.468	190.000	212.380	111,8	87,6
	Trong đó:						
	-Doanh thu bán hàng-CCDV	triệu đ	232.216	190.000	204.058	107,4	87,9
	-Doanh thu hoạt động tài chính	triệu đ	2.068		7.457		360,6
	- Thu nhập khác	triệu đ	8.184		865		10,6
3	Tổng chi phí	triệu đ	196.046	174.908	188.433	107,7	96,1
4	Lợi nhuận trước thuế	triệu đ	46.422	15.092	23.947	158,7	51,6
	Trong đó:						
	-Lợi nhuận từ SXKD	triệu đ	45.774	15.092	24.065	159,5	52,6
	- Lợi nhuận khác	triệu đ	648		-118		
5	Lợi nhuận sau thuế	triệu đ	34.791	11.319	17.901	158,2	51,5
6	Phát sinh nộp Ngân sách	triệu đ	11.686	3.811	6.304	165,4	53,9
7	Lao động bình quân	người	205	202	194	96,0	94,6
8	Tổng quỹ lương	triệu đ	18.528	15.998	18.118	113,2	97,8
9	Tiền lương bình quân tháng/người	triệu đ	7,53	6,60	7,78	117,8	103,3
10	Cổ tức	%	20	15 (tối thiểu)	15	100	75

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012

1. Kết quả kinh doanh 2012

a) Về sản lượng tiêu thụ sản phẩm chủ yếu:

+ Heo giống thực hiện so kế hoạch đạt 152 %, so năm 2011 đạt 150,7 %.

+ Heo thịt thực hiện so kế hoạch đạt 124,3 %, so năm 2011 đạt 85,8 %.

Sản lượng tiêu thụ heo giống 2012 đạt vượt cao so kế hoạch và so cùng kỳ; sản lượng heo thịt đạt vượt kế hoạch nhưng giảm so cùng kỳ. Nguyên nhân do trong năm, căn cứ tình hình thị trường, Công ty đã chủ động đẩy mạnh tiêu thụ heo giống để đạt hiệu quả cao hơn so với giữ lại nuôi heo thịt.

b) Doanh thu thực hiện 2012 đạt 212,38 tỷ đồng, so kế hoạch đạt 111,8 %, so năm 2011 đạt 87,6 %, trong đó: Doanh thu bán hàng 2012 đạt 204,06 tỷ đồng, vượt 7,4 % so kế hoạch, so năm 2011 đạt 87,6 %.

c) Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện 2012: 23,95 tỷ đồng, so kế hoạch đạt 158,2 %, so năm 2011 đạt 51,5 %.

Về cơ cấu lợi nhuận:

-Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh: 24,06 tỷ đồng, chiếm 100 % tổng lợi nhuận, gồm: lợi nhuận từ hoạt động chăn nuôi: 16,78 tỷ đồng (chiếm 69,7 %) và thu nhập tài chính: 7,29 tỷ

đồng (chiếm 30,3 %, gồm lãi tiền gửi 3, 976 triệu đồng, thu chiết khấu thanh toán 0,163 tỷ đồng, lãi chia hợp đồng hợp tác kinh doanh Khu dân cư Trại gà cũ, Hồ Nai 3, Trảng Bom 3,15 tỷ đồng).

Mặt hàng gà 2012 tiếp tục bị lỗ 4 tỷ đồng. Năm 2009, 2010, 2011 mặt hàng gà đều bị lỗ. Công ty đã ngưng hoạt động chăn nuôi gà .

-Lợi nhuận khác : -118 triệu đồng, trong đó: thanh lý heo TSCĐ (nái, đực): - 422 triệu đồng và các khoản lợi nhuận khác 304 triệu đồng.

Đánh giá: Năm 2012, lợi nhuận thực hiện là 23, 947 tỷ đồng . Công ty đã đạt kết quả kinh doanh vượt 158,2 % so kế hoạch lợi nhuận; trong đó lợi nhuận từ chăn nuôi 16,658 tỷ đồng và thu nhập tài chính 7,29 tỷ đồng.

2. Về mua sắm tài sản cố định , đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư dự án năm 2012

2.1. Tài sản hữu hình

a) **Tăng** trong năm là 675 triệu đồng, bao gồm:

- Mua sắm: 12 triệu đồng (mua 01 máy vi tính).
- Đầu tư xây dựng cơ bản nhà xưởng hoàn thành: 663 triệu đồng.

b) **Giảm** trong năm 1.299 triệu đồng nguyên giá do thanh lý heo giống 1.168 triệu đồng, điều chỉnh giá trị ghi sổ tài sản 131 triệu đồng.

2.2. Về khấu hao tài sản cố định 2012: 4.993 triệu đồng. Năm 2012, Công ty đã đăng ký phương pháp khấu hao TSCĐ với cơ quan thuế theo quy định.

2.3. Đầu tư dự án

- Mua đất tại xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ: khoảng 8 ha đất của dân, đã thanh toán tiền từ năm 2010: 1.821 triệu đồng, chưa chuyển sang tên công ty.

- Mua đất tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc của Công ty TNHH Du lịch sinh thái Vườn Xoài 30 ha, đã ứng tiền 5, 264 tỷ đồng, chưa chuyển sang tên công ty.

3. Đầu tư tài chính dài hạn: 11,25 tỷ đồng, là khoản góp vốn thành lập Công ty CP Đầu tư và Quản lý Khu liên hợp công nông nghiệp Đồng Nai AGROPARK, đang trong quá trình triển khai đầu tư dự án.

Trong năm 2012:

-Công ty đã rút về số vốn góp 6,82 tỷ đồng thực hiện Hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai và Công ty TNHH Phúc Hiếu để kinh doanh Khu dân cư tại Khu Trại gà cũ của Công ty, Trảng Bom (tỷ lệ góp vốn của Công ty là 45%) . Trong năm 2012, Công ty được chia lợi nhuận hợp đồng này là 3,15 tỷ đồng.

- Công ty đã nhượng bán số cổ phần Cty CP Giống cây trồng Đồng Nai mệnh giá 500 triệu đồng; giá bán 500 triệu đồng.

4. Quản lý và sử dụng đất đai

Các diện tích đất Công ty đang quản lý và sử dụng đến 31/12/2012 gồm có:

- Văn phòng và Trại heo Phú Sơn: 161.484 m².
- Trại heo Long Thành: 78.018,9 m² (nằm trong quy hoạch mở đường cao tốc).
- Trại gà (tại xã Phước Tân): 46.595 m².
- Khu đất tại Xã Xuân Đông, Huyện Cẩm Mỹ: khoảng 80.000 m² (chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).
- Nhà cửa hàng An Chu: khoảng 200 m² (đang xin cấp giấy CNQSDĐ).

Đối với Trại heo Đồng Phương: đã thực hiện giải tỏa theo quy hoạch, đã được bồi thường, hỗ trợ.

5. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương

-Tổng số lao động có đến 01/01/2012 là: 207 người. Số lao động tăng: không; giảm: 27 người. Số lao động có đến cuối năm: 180 người. Số lao động bình quân trong năm: 194 người.

-Số lao động kế hoạch: 202 người. Tổng quỹ lương kế hoạch: 15.998 triệu đồng, thực hiện: 18.118 triệu đồng.

-Tiền lương bình quân đầu người/tháng năm 2012 là: 7,78 triệu đồng/tháng.

Quỹ lương Công ty thực hiện theo đơn giá tiền lương tính trên sản phẩm tiêu thụ đăng ký với Sở lao động –thương binh và xã hội Đồng Nai theo Thông báo số 388 /LĐTBXH-CSLĐ ngày 29/3/2012 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai.

Công ty thực hiện đúng chế độ Luật lao động, trả lương theo thỏa ước lao động tập thể. Thu nhập người lao động được ổn định và tăng lên.

6. Về công nợ phải thu

- Nợ phải thu đến 31/12/2012: 7.915 triệu đồng (giảm 4.040 triệu đồng so với cùng kỳ 31/12/2011). Trong đó có các khoản:

+ Nợ phải thu Cty TNHH Anh Khởi Đạt tiền chuyển nhượng đất tại Xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc: 556 triệu đồng;

+ Tiền mua đất Công ty TNHH Du lịch sinh thái Vườn Xòai: 5.264 triệu đồng (đang làm thủ tục chuyển tên);

+ Nợ dây dưa khó đòi: 504.201.435 đồng, gồm nợ phải thu Ông Phan Trung Kiên 157.276.435 đồng và nợ phải thu bà Hoa và Công ty Hiệp Vĩnh Thịnh 346.925.000 đồng.

Cuối năm 2012, Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi theo quy định: 327.276.435 đồng (chi tiết Công ty Hiệp Vĩnh Thịnh - bà Hoa: 243.000.000.000 đồng và Ông Phan Trung Kiên: 157.276.435 đồng).

6. Về công nợ phải trả

- Nợ phải trả ngắn hạn đến 31/12/2012: 43.244 triệu đồng (tăng 2.609 triệu đồng so với 31/12/2011). Trong đó:

+ Nợ phải trả người bán : 13.511 triệu đồng.

+ Phải trả người lao động: 4.989 triệu đồng.

+ Vay vốn thực hiện bình ổn giá, không lãi suất: 12.690 triệu đồng.

+ Tiền di dời Trại heo Đông Phương : 9.149 triệu đồng.

+ Tài sản thừa trong kiểm kê: 140 triệu đồng

+ Số dư Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.676 triệu đồng.

+ Các khoản phải trả khác: 89 triệu đồng.

- Vay dài hạn : 2.664 triệu đồng, là khoản vay Quỹ Đầu tư phát triển Đồng Nai với lãi suất ưu đãi 6,3 %/năm, thời hạn vay 60 tháng.

7. Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cuối năm 2012: không có. Cục Thuế Đồng Nai không chấp nhận mức trích lập dự phòng giảm giá rủi ro dịch bệnh đàn heo (do không có quy định trong pháp luật thuế).

8. Trong năm 2012, Cục Thuế Đồng Nai đã tiến hành kiểm tra thuế công ty từ năm 2005-2011, Số thuế phải nộp phát sinh thêm là 1.516.007.093 đồng, chủ yếu do không chấp nhận khoản trích lập dự phòng rủi ro dịch bệnh đàn heo và phát sinh tương ứng khoản phạt do kê khai thuế sai, phạt chậm nộp.

8. Phân phối lợi nhuận: Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 ngày 18/4/2012 đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

Tỷ lệ % trích lập các quỹ tính trên lợi nhuận sau thuế gồm:

- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 5 % (cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ);
- Quỹ khen thưởng- phúc lợi: 10 % (nếu hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận thì được trích tăng thêm nhưng không quá 13%) ;
- Quỹ thưởng Ban Điều hành: 1,5 % (nếu vượt kế hoạch lợi nhuận);

Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ trên để trả cổ tức và trích lập quỹ đầu tư phát triển, giao cho HĐQT xác định mức cổ tức hài hòa quyền lợi cổ đông và vốn cho phát triển sản xuất, tối thiểu 15%/ vốn điều lệ. Số còn lại trích lập Quỹ đầu tư phát triển.

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2012 đạt vượt kế hoạch lợi nhuận, Hội đồng quản trị Công ty dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông mức phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2012 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 17.901.216.159 đồng
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%): 895.060.808 đồng
- Quỹ khen thưởng – phúc lợi (13 %): 2.327.158.100 đồng
- Quỹ thưởng Ban Điều hành (1,5 %) : 268.518.243 đồng
- Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ trên: 14.410.479.008 đồng để trả cổ tức và trích lập Quỹ đầu tư phát triển.

HĐQT dự kiến: chia cổ tức 15% vốn điều lệ = 6.750.000.000 đồng, còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển: 7.660.479.000 đồng. Trong năm 2012, Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1 bằng 7% vốn điều lệ: 3.150.000.000 đồng.

Công ty đã tạm hạch toán việc trích lập các quỹ khen thưởng - phúc lợi, quỹ thưởng Ban điều hành theo tỷ lệ Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 đã thông qua và tạm ứng cổ tức trong năm 2012 là 7 %/ vốn điều lệ.

Việc phân phối chính thức lợi nhuận sau thuế năm 2012 do ĐHCĐ quyết định.

9. Về bảo toàn và tăng trưởng vốn năm 2012

Để tính tỷ lệ tăng trưởng vốn, tạm tính phân phối lợi nhuận 2012 theo mức đề xuất của Hội đồng quản trị. Số dự kiến trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2012 là: 7.660.479.000 đồng và trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ : 895.060.808 đồng. Cộng trích lập 02 quỹ: 8.555.539.800 đồng.

Vốn chủ sở hữu Công ty (gồm vốn điều lệ, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và quỹ đầu tư phát triển vào đầu năm 2012 sau khi phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2011 là: 112.371.786.943 đồng.

Vốn chủ sở hữu Công ty (gồm vốn điều lệ, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và quỹ đầu tư phát triển năm 2012 sau khi phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2012) là 120.927.326.751 đồng.

Năm 2012, vốn Công ty được tăng lên: 8.555.539.800 đồng, tỷ lệ tăng trưởng 7,6 %; vốn Công ty được bảo toàn và tăng trưởng 7,6%.

Trị giá sổ sách 1 cổ phần đạt: 26.873 đồng /1 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng.

10. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính

a) Tỷ suất lợi nhuận

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế TNDN trên doanh thu thuần bán hàng năm 2012 là 8,77 %, năm 2011 là 14,98 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế TNDN trên vốn chủ sở hữu bình quân năm 2012 là 15,34 %, năm 2011 là 34 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế TNDN trên tổng tài sản năm 2012 là 10,57 %, năm 2011 là 21,56 %;

Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2012 giảm so năm trước.

b) Về khả năng thanh toán

Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 2,69 lần > 1, khả năng thanh toán nhanh là 1,61 lần. Khả năng thanh toán của Công ty đạt mức cao.

11. Về công tác kế toán tài chính và chế độ pháp luật về vệ sinh môi trường

Công ty hạch toán kế toán qua phần mềm vi tính; thực hiện kiểm kê tài sản, vật tư theo quy định; chấp hành tốt chế độ lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê; thực hiện tốt nộp thuế phát sinh theo quy định. Trong năm 2012, do đặc điểm ngành chăn nuôi, Công ty có phát sinh khoản phạt vi phạm vệ sinh môi trường.

ĐÁNH GIÁ CHUNG: Năm 2012, tình hình SXKD của các doanh nghiệp tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nhất là các doanh nghiệp chăn nuôi (do ảnh hưởng của dịch bệnh gia súc, gia cầm, giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng cao; giá bán heo, gà bắp bệnh, có lúc giá giảm xuống thấp hơn giá thành...). Mặt khác cũng có thuận lợi là mặt bằng giá heo bình quân trong 6 tháng đầu năm tăng lên cao. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với toàn thể CBCNV đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp trong SXKD, kỹ thuật, đạt kết quả kinh doanh năm 2012 lợi nhuận vượt 58,2 % so kế hoạch; vốn công ty được bảo toàn và tăng trưởng 7,6 %. Tình hình tài chính Công ty hiện tại là vững mạnh, Công ty không có nợ vay ngắn hạn và có tiền nhàn rỗi gửi ngân hàng. Tuy nhiên trong các năm tới, công ty bắt đầu triển khai xây dựng Trại heo mới có trị giá đầu tư lớn, cần phải có kế hoạch tài chính về đầu tư và vốn lưu động phù hợp để tránh không ảnh hưởng đến nguồn vốn lưu động trong hoạt động.

B. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ ĐÔNG NĂM 2012

1. Vốn điều lệ cuối năm 2012: 45.000.000.000 đồng, tương ứng 4.500.000 cổ phần.

Trong đó:

- Vốn cổ đông Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm): 33.100.880.100 đồng, tương ứng 3.310.088 CP, chiếm tỷ lệ 73,56 %.
- Vốn cổ đông khác: 11.899.120.000 đồng, tương ứng 1.189.912 CP, chiếm tỷ lệ 26,44%.

2. Cổ phiếu quỹ: không.

C. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN GIÁM ĐỐC

- Hội đồng quản trị: Từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ngày 18/4/2012 đến /4/2013, Hội đồng quản trị đã tổ chức 7 cuộc họp, bàn về tình hình, phương hướng và giải pháp SXKD, thực hiện các dự án, thanh lý tài sản, nhập khẩu heo giống, tạm ứng cổ tức, chuẩn bị Đại hội cổ đông năm 2013. Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, chỉ đạo nhanh nhạy, hiệu quả hoạt động của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

- Ban giám đốc: Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã chủ động tích cực triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, điều hành tốt công tác SXKD, thực hiện vượt mức kế hoạch lợi nhuận.

D. KIẾN NGHỊ

1. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh chính hiện nay của Công ty duy nhất chỉ có hoạt động chăn nuôi heo, không có hoạt động kinh doanh nào khác. Việc này dẫn đến Công ty sẽ gặp khó khăn, bế tắc nếu hoạt động chăn nuôi heo gặp khó khăn trong thời gian dài. Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc chủ động nghiên cứu thêm một số hoạt động kinh doanh khác có liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính hoặc Công ty có thể mạnh.

2. Về thực hiện dự án xây Trại chăn nuôi mới; đây là dự án có trị giá lớn so với khả năng tài chính tự có của Công ty, đề nghị Hội đồng quản trị Công ty phải chuẩn bị, xem xét đánh giá

kỹ về nội dung bản Dự án đầu tư (hoặc Luận chứng Kinh tế- Kỹ thuật) một cách hết sức cẩn trọng về nội dung dự án, công nghệ áp dụng, trị giá, các chỉ tiêu về tài chính - hiệu quả, thời gian thu hồi vốn , nhân sự , các nguồn vốn và phân kỳ vốn đầu tư ... nhằm đảm bảo sử dụng vốn phù hợp, hiệu quả và tránh bị động về tài chính khi triển khai thực hiện dự án.

2. Đối với các diện tích đất của Công ty chưa được chuyển sang tên Công ty, chưa được cấp giấy chủ quyền và tài sản nhà cửa trên đất chưa được cấp giấy sở hữu công trình, đề nghị Công ty tiếp tục liên hệ các cơ quan chức năng để xúc tiến nhanh, hoàn tất nhanh việc cấp các giấy tờ đất, nhà cho Công ty .

3. Đối với dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên (Công ty chiếm 45 % vốn) thực hiện kinh doanh Khu dân cư tại Trại gà cũ , xã Hố Nai 3 , hoạt động theo cơ chế đồng kiểm soát, Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai tác nghiệp trực tiếp và theo dõi hạch toán, trong năm 2012 các bên đã rút vốn về . Hợp đồng vẫn tiếp tục duy trì hoạt động. Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với Các Bên đối tác để quản lý chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cho đến khi hợp đồng chấm dứt hoạt động và tiến hành thanh lý .

4. Đề nghị Công ty có kế hoạch và giải pháp tăng cường nguồn nhân lực về quản lý, kỹ thuật, kinh doanh, kế toán tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong phát triển SXKD, đầu tư của Công ty trong thời gian tới.

5. Theo Luật Quản lý Thuế sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ 01/7/2013, các biện pháp chế tài do tính toán, kê khai thuế sai sẽ tăng lên rất nặng (tỷ lệ phạt từ 10% tăng lên 20 %; tỷ lệ phạt lãi suất do chậm nộp cũng tăng lên; trong 90 ngày đầu là 0,05%/ngày, từ ngày thứ 91 là 0,07%/ngày) . Đề nghị Công ty thường xuyên cập nhật kịp thời, nắm kỹ các văn bản pháp luật thuế để thực hiện cho đúng và kịp thời, hạn chế sai sót, rủi ro do kê khai thuế sai, kê khai không kịp thời.

6. Về Điều lệ Công ty, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 16/7/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng, kèm phụ lục Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng. Điều lệ của Công ty hiện tại được xây dựng dựa trên cơ sở “Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán” đã hết hiệu lực. Đề nghị HĐQT Công ty rà soát lại Điều lệ Công ty hiện hành, nếu có nội dung nào không còn phù hợp với Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 16/7/2012 thì trình Đại hội cổ đông xem xét bổ sung, sửa đổi.

C. Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát

1. Công tác đã thực hiện năm 2012

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị: các cuộc họp HĐQT, Ban kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty. Qua đó cũng giúp cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

2. Nội dung công tác 2013

Trong năm 2013, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật .

Trên đây là các nội dung báo cáo của Ban kiểm soát tình hình năm 2012 đến Đại hội đồng cổ đông.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên BKS.

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2013

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Đinh Văn Hồng